**Mục 4. Hợp đồng bảo lãnh phát hành trái phiếu**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**HỢP ĐỒNG BẢO LÃNH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

Số:.../HĐBL

*- Căn cứ Nghị định số*[*95/2018/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/chung-khoan/nghi-dinh-95-2018-nd-cp-dang-ky-giao-dich-cong-cu-no-cua-chinh-phu-tren-thi-truong-chung-khoan-386405.aspx)*ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán;*

*- Căn cứ Thông tư số 111/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn phát hành và thanh toán công cụ nợ của Chính phủ tại thị trường trong nước;*

*- Căn cứ Đơn đăng ký của tổ chức bảo lãnh chính và Biên bản thỏa thuận của tổ hợp bảo lãnh.*

Hôm nay, ngày... tháng... năm..., tại...

Chúng tôi gồm:

**I. Tổ chức phát hành trái phiếu (dưới đây gọi là Bên phát hành)**

- Tên tổ chức phát hành:

- Địa chỉ:

- Tài khoản ngân hàng số:...                                                        Tại:...

- Người đại diện hợp pháp: (Họ tên, chức vụ, địa chỉ)

**II. Tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính**

**1. Tổ chức bảo lãnh chính thứ nhất**

- Tên tổ chức bảo lãnh chính

- Địa chỉ:

- Tài khoản ngân hàng số:...                                                        Tại:...

- Người đại diện hợp pháp: (Họ tên, chức vụ, địa chỉ)

**2. Tổ chức bảo lãnh chính thứ hai**

- Tên tổ chức bảo lãnh chính

- Địa chỉ:

- Tài khoản ngân hàng số:...                                                       Tại:...

- Người đại diện hợp pháp: (Họ tên, chức vụ, địa chỉ)

**3. Tổ chức bảo lãnh chính thứ ba**

**...**

Sau khi thống nhất, tổ chức phát hành và tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính cùng nhau ký kết Hợp đồng bảo lãnh phát hành trái phiếu với các nội dung sau đây:

**Điều 1.**Các điều khoản, điều kiện của trái phiếu

1. Mã trái phiếu:

2. Mệnh giá trái phiếu:

3. Kỳ hạn trái phiếu:

4. Ngày phát hành trái phiếu:

5. Ngày đáo hạn trái phiếu:

6. Lãi suất danh nghĩa trái phiếu:

7. Lãi suất phát hành trái phiếu:

8. Khối lượng trái phiếu nhận bảo lãnh:

9. Phương thức thanh toán gốc, lãi:

10. Giá bán trái phiếu:

**Điều 2.**Phân phối trái phiếu

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên tổ chức bảo lãnh chính** | **Mã trái phiếu** | **Kỳ hạn** | **Ngày phát hành** | **Ngày đáo hạn** | **Số lượng đăng ký** |
| Tổ chức bảo lãnh chính thứ nhất:   1. Tổ chức bảo lãnh thứ nhất   2. Tổ chức bảo lãnh thứ hai   .... |  |  |  |  |  |
| Tổ chức bảo lãnh chính thứ hai:   1. Tổ chức bảo lãnh thứ nhất   2. Tổ chức bảo lãnh thứ hai   .... |  |  |  |  |  |
| Tổ chức bảo lãnh chính thứ ba:   1. Tổ chức bảo lãnh thứ nhất   2. Tổ chức bảo lãnh thứ hai   .... |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |

**Điều 3.**Thanh toán tiền mua trái phiếu

1. Thời gian thanh toán tiền mua trái phiếu là trước 11 giờ 30 phút ngày...........

2. Tài khoản thanh toán tiền mua trái phiếu là.....:

+ Số tài khoản:

+ Tên chủ tài khoản:

+ Nơi mở tài khoản:

**Điều 4.**Phí bảo lãnh

Tổ chức phát hành và tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính thống nhất mức phí bảo lãnh phát hành là....% (đảm bảo không vượt quá mức phí bảo lãnh phát hành theo quy định tại Khoản 4 Điều 26 Thông tư số 111/2018/TT-BTC)

**Điều 5.**Quyền lợi và trách nhiệm của tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính

1. Quyền lợi:

a) Là đại diện hợp pháp duy nhất về quyền lợi và nghĩa vụ của tổ hợp bảo lãnh để đàm phán và thống nhất với Kho bạc Nhà nước về đợt bảo lãnh phát hành trái phiếu;

b) Được quyền phân phối trái phiếu của đợt bảo lãnh phát hành theo hợp đồng bảo lãnh ký kết với Kho bạc Nhà nước;

c) Được hưởng phí bảo lãnh theo Điều 4 của Hợp đồng này;

d) Được quyết định mức phí bảo lãnh trả cho các thành viên trong tổ hợp bảo lãnh.

2. Nghĩa vụ:

a) Có trách nhiệm phân phối hết khối lượng trái phiếu trong thời gian quy định tại hợp đồng bảo lãnh ký kết với Kho bạc Nhà nước. Trường hợp khối lượng trái phiếu không được phân phối hết cho nhà đầu tư, tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính có trách nhiệm mua toàn bộ khối lượng trái phiếu còn lại;

b) Chậm nhất vào 11 giờ 30 phút ngày thanh toán tiền mua trái phiếu do Kho bạc Nhà nước thông báo, tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính phải đảm bảo toàn bộ tiền mua trái phiếu (bao gồm cả tiền mua trái phiếu của thành viên tổ hợp bảo lãnh và khách hàng của tổ hợp bảo lãnh) đã được thanh toán và ghi có vào tài khoản do Kho bạc Nhà nước chỉ định. Đối với trường hợp thành viên tổ hợp bảo lãnh, khách hàng không thực hiện thanh toán tiền mua trái phiếu thì tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ tiền mua trái phiếu;

c) Tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính phải đảm bảo ghi đầy đủ thông tin trên lệnh chuyển tiền theo yêu cầu của Kho bạc Nhà nước;

d) Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ khác quy định tại hợp đồng nguyên tắc và hợp đồng bảo lãnh ký với Kho bạc Nhà nước;

đ) Báo cáo Kho bạc Nhà nước về tình hình phân phối trái phiếu thực tế trong ngày thanh toán tiền mua trái phiếu.

**Điều 6.**Quyền lợi và trách nhiệm của tổ chức phát hành

1. Thanh toán phí bảo lãnh phát hành trái phiếu cho tổ chức bảo lãnh chính trong vòng 10 ngày kể từ khi kết thúc đợt phát hành trái phiếu.

2. Theo dõi thanh toán tiền mua trái phiếu của tổ chức bảo lãnh chính, thành viên tổ hợp bảo lãnh và khách hàng của tổ hợp bảo lãnh để thông báo cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch chứng khoán, đảm bảo việc đăng ký, lưu ký, niêm yết trái phiếu theo quy định tại Thông tư số 111/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính.

3. Thanh toán lãi, gốc trái phiếu đến hạn cho các chủ sở hữu trái phiếu theo quy định tại Thông tư số 111/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính.

**Điều 6.**Các cam kết khác...

**Điều 7.**Khiếu nại, tranh chấp

Mọi khiếu nại, tranh chấp, vi phạm hợp đồng của các bên xử lý theo quy định hiện hành.

**Điều 8.**Hiệu lực thi hành

- Hợp đồng này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

- Hợp đồng này có hiệu lực thi hành cho đến khi hoàn thành tất cả các giai đoạn: thanh toán tiền mua trái phiếu, đăng ký, lưu ký, niêm yết trái phiếu của đợt phát hành trái phiếu.

Hợp đồng này được lập 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN PHÁT HÀNH** *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN BÊN BẢO LÃNH CHÍNH THỨ NHẤT** *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |
| **ĐẠI DIỆN BÊN BẢO LÃNH CHÍNH THỨ HAI** *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN BÊN BẢO LÃNH CHÍNH THỨ BA** *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |